Ký bởi: UBND Tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 /2026/QĐ-CTUBND	*Điện Biên, ngày 09 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản; phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 3, Điều 10; khoản 3, Điều 20; khoản 2, Điều 43; khoản 4, Điều 47, Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được sửa đổi, bổ sung bởi điểm i, khoản 11, Điều 3, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Các nội dung khác về thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã (sau đây gọi là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã).

3. Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại khoản 3 Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 8 Luật số 90/2025/QH15.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu do người có thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý ra quyết định tịch thu theo quy định tại khoản 3, Điều 10, Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm i, khoản 11, Điều 3, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP

Cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu thuộc thẩm quyền ra quyết định tịch thu hoặc thẩm quyền của đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị ra quyết định tịch thu (trừ tài sản là nhà, đất, xe ô tô, tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản; tài sản khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định tịch thu; tài sản được phê duyệt theo hình thức giao, điều chuyển cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các phường, xã).

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3, Điều 20, Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm i, khoản 11, Điều 3, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP

1. Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan thi hành án dân sự tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao cho Sở Tài chính (trừ tài sản là nhà, đất, xe ô tô, tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản; tài sản được phê duyệt theo hình thức giao, điều chuyển cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các phường, xã).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt phương án xử lý tài sản do phòng Thi hành án dân sự khu vực chuyển giao cho Ủy ban nhân dân phường, xã (trừ tài sản là nhà, đất, xe ô tô, tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản; tài sản được phê duyệt theo hình thức giao, điều chuyển cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các phường, xã).

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam theo quy định tại khoản 2, Điều 43, Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm i, khoản 11, Điều 3, Nghị

định số 286/2025/NĐ-CP

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản chuyển giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tiếp nhận (trường hợp khi chuyển giao đã xác định cụ thể cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương thuộc cấp xã (trường hợp khi chuyển giao đã xác định cụ thể cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận).

Điều 6. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương theo quy định tại các khoản 4, Điều 47, Nghị định số 77/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi điểm i, khoản 11, Điều 3, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền quyết định tại Điều 5 Quyết định này là cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản.

2. Đối với trường hợp không phải làm thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản quy định tại khoản 9 Điều 4 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được áp dụng theo thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân quy định tại Điều 5 Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như khoản 2 Điều 7;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Điện Biên;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Lê Văn Lương